

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST

Ngày 29/5/2024

“Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyết và bà Nguyễn Thị Bích Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐST- HNGĐ ngày 08/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2024/QĐ-ST ngày 23/5/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hải Y, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Số A Cầu C, khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

2. Bị đơn: Anh Cao Văn T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Số B, ngõ A Cầu C, khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn chị Lê Thị Hải Y thể hiện:* Chị và anh Cao Văn T được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H vào ngày 18/8/2020. Sau khi kết hôn, cả hai chung sống cùng với bố mẹ chồng ở số nhà B ngõ A Cầu C, phường N, thành phố H. Vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T và bố mẹ chồng muốn chị đi đánh bắt cá ở dưới sông nhưng chị muốn đi làm tự do ở trên bờ. Vì lý do này, anh T thường xuyên gây sự chửi bới và xúc phạm chị. Khi chị sinh con, anh T không quan tâm, con ốm không chăm sóc. Con được 04 tháng tuổi bị ốm vừa xuất viện về nhà, vợ chồng cãi nhau về cách chăm con. Anh T chửi bới và đánh chị thâm tím người, rạn sụn xương ngực. Bố mẹ chồng biết nhưng không can ngăn. Nên chị cùng con về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 27/10/2022. Trong thời gian

này, mặc dù anh T đã xin lỗi nhưng chị không chấp nhận. Nay, chị không còn tình cảm với anh T, đề nghị Toà giải quyết cho chị được ly hôn.

Chị và anh T có 01 con chung là Cao Quỳnh T1, sinh ngày 28/6/2022. Hiện, con đang do chị nuôi dưỡng. Chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, chị làm lao động tự do, vì con còn nhỏ tuổi ở cùng bố mẹ nên bố mẹ chị chăm sóc, nuôi dưỡng cùng.

Chị và anh T không có tài sản chung, công nợ chung nên chị không có tranh chấp và không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Bị đơn anh Cao Văn T đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, thông qua gia đình là ông Cao Văn T2- bố đẻ của anh T sống cùng trình bày:* Anh T và chị Y là vợ chồng chung sống với nhau và xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Chị Y đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở hơn 01 năm nay. Anh T có đến đón và thăm gặp nhưng chị Y từ chối. Nay anh T không đồng ý ly hôn vì anh T theo tôn giáo Công giáo không được ly hôn. Nếu chị Y cương quyết ly hôn, anh T đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và đồng ý để chị Y nuôi con, anh không phải cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có nên anh T không yêu cầu giải quyết. Các văn bản tố tụng của Toà án, anh T đã biết và nhận được nhưng do đi làm nên anh T không đến Toà án làm việc, xin được giải quyết vụ án vắng mặt.

** Kết quả xác minh với T3 khu dân cư số A phường N, thành phố H thể hiện:* Chị Y và anh T là vợ chồng và có cư trú, sinh sống ở khu dân cư S, phường N. Hai người phát sinh mâu thuẫn nên chị Y đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở cùng khu 16 từ lâu. Nay, khu dân cư đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến đã trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiến hành thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát theo đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS). Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuân thủ đúng quy định về trình tự tại phiên tòa sơ thẩm của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS. Ý kiến về giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Lê Thị Hải Y được ly hôn với anh Cao Văn T. Giao cho chị Y được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Cao Quỳnh T1, sinh ngày 28/6/2022, anh T không phải cấp dưỡng. Về quan hệ tài sản, do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Y phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hải Y và anh Cao Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H vào ngày 18/8/2020 theo quy định của pháp luật. Nên hôn nhân của chị Y và anh T là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên xảy ra việc cãi nhau. Chị Y cùng con về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 10/2022, mỗi người có cuộc sống riêng. Anh T không đồng ý ly hôn vì theo tôn giáo Công Giáo và từ chối tham gia hoà giải 02 lần do Toà án tiến hành. Xét hôn nhân của chị Y và anh T không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, sống ly thân đã lâu mà không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Y, cho chị Y được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị Y và anh T có 01 con chung là Cao Quỳnh T1, sinh ngày 28/6/2022. Do con còn nhỏ tuổi, đang do chị Y chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Y có nguyện vọng được nuôi con, anh T không có ý kiến. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cần giao cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét chị Y tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, quan hệ này Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Hải Y được ly hôn anh Cao Văn T.

2. *Về con chung:* Chị Lê Thị Hải Y và anh Cao Văn T có 01 con chung là Cao Quỳnh T1, sinh ngày 28/6/2022.

Giao cho chị Lê Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và

nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này của anh T.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị Hải Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0002992 ngày 15/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương (đã thi hành xong).

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương (kết hôn năm 2020);
- Các đương sự;
- Lưu Tòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà